

Cần Thơ, ngày 30 tháng 01 năm 2026

**YÊU CẦU BÁO GIÁ**  
**Về việc Mua thiết bị y tế thay thế cho Trung tâm Hỗ trợ sinh sản - Nam học**  
**và khoa Xét nghiệm - Di truyền học**

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Căn cứ Đề nghị ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Trung tâm Hỗ trợ sinh sản - Nam học;

Căn cứ Đề nghị ngày 22 tháng 01 năm 2026 của khoa Xét nghiệm - Di truyền học;

Căn cứ Trích biên bản số 359/TrBB-HĐ.KHCN ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Hội đồng khoa học công nghệ về việc thông qua danh mục, số lượng, tính năng kỹ thuật thiết bị thuộc gói thầu: Mua thiết bị y tế thay thế cho Trung tâm Hỗ trợ sinh sản - Nam học và khoa Xét nghiệm - Di truyền học;

Căn cứ Trích biên bản số 364/TrBB-BVPS ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Ban Giám đốc mở rộng về việc thông qua danh mục, số lượng, tính năng kỹ thuật thiết bị thuộc gói thầu: Mua thiết bị y tế thay thế cho Trung tâm Hỗ trợ sinh sản - Nam học và khoa Xét nghiệm - Di truyền học;

Căn cứ Trích biên bản số 67-TrBB/ĐBBV ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ mở rộng về việc thông qua danh mục, số lượng, tính năng kỹ thuật thiết bị thuộc gói thầu: Mua thiết bị y tế thay thế cho Trung tâm Hỗ trợ sinh sản - Nam học và khoa Xét nghiệm - Di truyền học;

Bệnh viện Phụ sản Thành phố Cần Thơ có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: **Mua thiết bị y tế thay thế cho Trung tâm Hỗ trợ sinh sản - Nam học và khoa Xét nghiệm - Di truyền học**, với nội dung cụ thể như sau:



*[Handwritten signature]*

## I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Phụ sản Thành phố Cần Thơ
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phòng Hành chính Quản trị, Số điện thoại: 0292.6518125. Gmail: bvpsct@cantho.gov.vn
- Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại địa chỉ số 106 CMT8, Phường Cái Khế, TP. Cần Thơ.
- Nội dung ghi ngoài bì thư báo giá: **Gói thầu Mua thiết bị y tế thay thế cho Trung tâm Hỗ trợ sinh sản - Nam học và khoa Xét nghiệm - Di truyền học**
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Kể từ ngày 30 tháng 01 năm 2026 đến trước 07h00 ngày 09 tháng 02 năm 2026. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày báo giá.

## II. Nội dung yêu cầu báo giá:

### 1. Danh mục yêu cầu báo giá:

| STT | Danh mục thiết bị y tế                     | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|
| 1   | Máy đo nồng độ DNA                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>Absorbance UV-Vis: Microvolume <math>\leq 2 \mu\text{l}</math>; 200-800 nm</li> <li>Ảnh hưởng độ nhạy UV-Vis: <math>\leq 2\text{ng}/\mu\text{l}</math> dsDNA</li> <li>Màn hình cảm ứng</li> </ul> Máy đo quang phổ và huỳnh quang                                                                                                             | Cái         | 01       |
| 2   | Tủ ủ CO <sub>2</sub>                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>Thể tích: <math>\geq 165 \text{ L}</math></li> <li>Dải điều chỉnh nhiệt độ: <math>5-50^{\circ}\text{C} \pm 1^{\circ}\text{C}</math></li> <li>Dải điều chỉnh nồng độ CO<sub>2</sub>: 0 đến 20% <math>\pm 0.15\%</math></li> <li>Hiển thị nhiệt độ, CO<sub>2</sub>: có</li> <li>Cơ chế tiết khuẩn: có</li> <li>Màn hình cảm ứng : có</li> </ul> | Cái         | 01       |
| 3   | Hệ thống ICSI và IMSI/quan sát thoi vô sắc | <b>Hệ thống bao gồm:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Thân kính</li> <li>Đầu quan sát</li> <li>Thị kính <math>\geq 10\text{x}</math></li> <li>Mâm vật kính</li> <li>Bàn di mẫu</li> <li>Tụ quang</li> <li>Nguồn sáng LED</li> <li>Bộ vật kính với các cấp độ phóng đại 4x, 10x, 20x, 40x, 60x</li> <li>Phụ kiện kết nối kính hiển vi với camera</li> </ul>                 | Hệ thống    | 01       |

| STT | Danh mục thiết bị y tế | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|
|     |                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ điều khiển nhiệt độ</li> <li>- Đĩa giữ ấm mẫu</li> <li>- Bộ vi thao tác điều khiển vi cấp (chỉnh thô)</li> <li>- Bộ vi thao tác điều khiển vi cấp (chỉnh tinh)</li> <li>- Phụ kiện kết nối kính hiển vi soi ngược</li> <li>- Bộ nối cho phép giữ kim</li> <li>- Bộ vi tiêm</li> </ul> <p><b>Đặc điểm và thông số kỹ thuật:</b></p> <p><b>1. Kính hiển vi soi ngược</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu mang thị kính loại hai mắt, quang trường <math>\geq 22\text{mm}</math></li> <li>- Thị kính <math>\geq 10\times</math>, có điều chỉnh diop cho từng mắt.</li> <li>- Mâm vật kính loại <math>\geq 06</math> vị trí</li> <li>- Bộ vật kính vô cực, chống quang sai màu gồm 5 mức phóng đại: 4x, 10x, 20x, 40x, 60x với một trong các công nghệ NAMC/ iHM/ DIC</li> <li>- Hiệu chỉnh tiêu cự: Chỉnh tiêu cự thô/tinh</li> <li>- Bàn di mẫu: Di chuyển theo trục X-Y</li> <li>- Mâm tụ quang:</li> </ul> <p>Có <math>\geq 6</math> vị trí để gắn các module cho các phương pháp quan sát khác nhau</p> <p><b>2. Đĩa giữ ấm mẫu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm từ kính trong suốt</li> <li>- Bộ điều khiển nhiệt độ kèm theo</li> <li>- Điều chỉnh nhiệt độ: từ nhiệt <math>25^\circ\text{C}</math> đến <math>60^\circ\text{C}</math></li> </ul> <p><b>3. Bộ vi thao tác và bộ vi tiêm</b></p> <p><b>3.1. Bộ vi thao tác</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ điều khiển: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hệ 4 trục: Di chuyển theo 3 trục chính (X/Y/Z) và 1 trục phụ (T-axis, trục điều chỉnh pipette) thông qua joystick.</li> <li>+ Di chuyển và độ chính xác</li> </ul> </li> <li>- Trục X/Y/Z <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phạm vi điều khiển: có thể điều chỉnh theo trục X/Y/Z.</li> <li>+ Một vòng xoay knob: 200-250 <math>\mu\text{m}</math> di chuyển.</li> <li>+ Độ chia nhỏ nhất: <math>\leq 5 \mu\text{m}</math></li> </ul> </li> </ul> |             |          |

| STT | Danh mục thiết bị y tế | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|
|     |                        | <p>- Trục T (cho holder/Pipette)</p> <p>+ Một vòng xoay knob: 900-1000 <math>\mu\text{m}</math>.</p> <p>+ Độ chia nhỏ nhất: <math>\leq 20 \mu\text{m}</math>.</p> <p>Tính năng vận hành</p> <p>- Vị trí ban đầu và vị trí làm việc “Home – Working”</p> <p>+ Khoảng cách hồi vị: <math>\leq 50 \text{ mm}</math> từ “Home” tới “Working”.</p> <p>+ Điều chỉnh góc pipette</p> <p>+ Góc điều chỉnh: từ <math>15^\circ</math> đến <math>40^\circ</math></p> <p><b>3.2. Bộ vi tiêm</b></p> <p>- Vận hành bằng khí nén</p> <p>- Bộ vi được trang bị núm điều chỉnh thô – tinh đồng trục, cho phép chỉnh tinh và thô</p> <p><b>Bộ laser hỗ trợ phôi thoát màng</b></p> <p>Có thể tùy chọn tia laser phù hợp:</p> <p>Nhấp vào bất kỳ điểm nào trên màn hình và một xung laser duy nhất sẽ được áp dụng cho điểm chính xác đó.</p> <p>Vẽ một đoạn thẳng có độ dài bất kỳ rồi chọn và kéo để tạo một đường cong.</p> <p>Bất kỳ đường dẫn dạng tự do nào cũng có thể được vẽ bằng cách nhấp và kéo con trỏ chuột.</p> <p><b>Bàn Chống rung</b></p> <p>Tính năng</p> <p>Bộ chống rung: Phạm vi rung động (Hz) có thể được loại bỏ: 1 - 100Hz.</p> <p>- Cơ chế chống rung: Giảm chấn thụ động.</p> <p>- Mặt bàn thao tác: Được làm bằng thép không gỉ</p> <p>- Khung bàn làm bằng thép không gỉ</p> <p>Thông số kỹ thuật</p> <p>- Thép mềm sơn tĩnh điện/Thép không gỉ</p> |             |          |

**2. Địa điểm cung cấp:** Hàng hóa được giao nhận tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ, địa chỉ số 106 CMT8, Phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ.

**3. Các tài liệu đính kèm:** Nhà thầu chào giá cung cấp các tài liệu (catalog) để chứng minh đặc tính tương tự, có tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ và chất lượng hàng hóa là tương đương với các hàng hóa đã nêu trên và lập **bảng so sánh tính đáp ứng thông số kỹ thuật** giữa hàng hóa chào thầu và thông số kỹ thuật theo yêu cầu chào giá để bên yêu cầu báo giá kiểm tra đánh giá (đính kèm tại **Phụ lục 2**)./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu Hồ sơ: Phòng TCKT, VT-TBYT.



**GIÁM ĐỐC**

**Ngô Văn Dũng**



Handwritten signature at the bottom right corner.



## PHỤ LỤC 1. MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Yêu cầu báo giá ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ về việc Mua thiết bị y tế thay thế cho Trung tâm Hỗ trợ sinh sản - Nam học và khoa Xét nghiệm - Di truyền học)

**TÊN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ, chúng tôi ..... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

#### 1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

| Số thứ tự theo Thông báo yêu cầu báo giá | Tên hàng hóa/Danh mục thiết bị y tế | Ký, mã, nhãn hiệu, model hãng sản xuất | Mã HS | Năm sản xuất | Xuất xứ | Mô tả hàng hóa/ tính năng kỹ thuật | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá (có VAT) | Thành tiền (VNĐ) |
|------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|-------|--------------|---------|------------------------------------|-------------|----------|------------------|------------------|
| 1                                        | 2                                   | 3                                      | 4     | 5            | 6       | 7                                  | 8           | 9        | 10               | 11               |
|                                          |                                     |                                        |       |              |         |                                    |             |          |                  |                  |
|                                          |                                     |                                        |       |              |         |                                    |             |          |                  |                  |
| <b>Tổng cộng</b>                         |                                     |                                        |       |              |         |                                    |             |          |                  |                  |

(Số tiền bằng chữ:.....)

\*Ghi chú: Các đơn vị tiền tệ trong báo giá thực hiện nguyên tắc tròn số theo Điều 4 của Nghị định 174/2016/NĐ-CP và đảm bảo nguyên tắc Đơn giá x Số lượng = Thành tiền (đã có thuế VAT)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 180 ngày, kể từ ngày báo giá.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))



**PHỤ LỤC 2. BẢNG SO SÁNH TÍNH ĐÁP ỨNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT**

(Kèm theo Yêu cầu báo giá ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ về việc Mua thiết bị y tế thay thế cho Trung tâm Hỗ trợ sinh sản - Nam học và khoa Xét nghiệm - Di truyền học)

| STT                     | Tên hàng hóa theo yêu cầu báo giá      | Tên hàng hóa theo tên thương mại    | Ký mã hiệu/ Nhãn mác sản phẩm       | Tên nhà sản xuất, Nước sản xuất     | Thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, đặc tính kỹ thuật theo yêu cầu báo giá | Thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, đặc tính kỹ thuật của hàng hóa chào báo giá | Mức độ đáp ứng                                             | Tài liệu tham chiếu kèm theo                                                |
|-------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| (1)                     | (2)                                    | (3)                                 | (4)                                 | (5)                                 | (6)                                                                              | (7)                                                                                   | (8)                                                        | (9)                                                                         |
| Điền số thứ tự liên tục | Điền theo tên hàng hóa yêu cầu báo giá | Điền thông tin của hàng hóa báo giá | Điền thông tin của hàng hóa báo giá | Điền thông tin của hàng hóa báo giá | Điền thông tin của hàng hóa tương ứng tại Yêu cầu báo giá                        | Điền thông tin của hàng hóa báo giá                                                   | Điền mức độ đáp ứng của thông số kỹ thuật hàng hóa báo giá | Trang ... của catalog hoặc tài liệu sử dụng hoặc các tài liệu khác kèm theo |
| 1                       |                                        |                                     |                                     |                                     |                                                                                  |                                                                                       |                                                            |                                                                             |
| 2                       |                                        |                                     |                                     |                                     |                                                                                  |                                                                                       |                                                            |                                                                             |
| ...                     |                                        |                                     |                                     |                                     |                                                                                  |                                                                                       |                                                            |                                                                             |

*Handwritten signature or mark.*